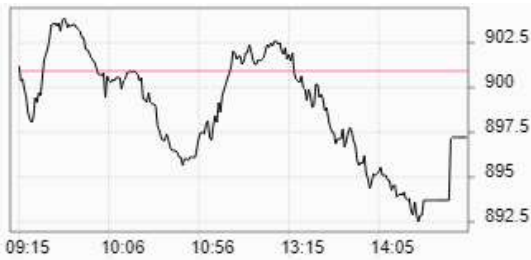
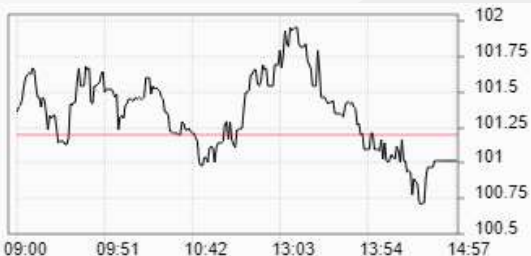


VN-INDEX


Giá trị đóng cửa	897,15
Biến động (%)	0,42%
Khối lượng (triệu CP)*	166,09
Giá trị (tỷ đồng)*	4.058,8
SLCP tăng giá	123
SLCP giảm giá	159
SLCP đứng giá	64

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

HNX-INDEX


Giá trị đóng cửa	101,02
Biến động (%)	0,18%
Khối lượng (triệu CP)*	37,67
Giá trị (tỷ đồng)*	502,3
SLCP tăng giá	68
SLCP giảm giá	76
SLCP đứng giá	53

*Khối lượng và giá trị đã tính cả giao dịch thỏa thuận

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- ✓ Thị trường mở cửa phiên giao dịch ngày thứ Năm với trạng thái tương đối thận trọng. Việc hai nhóm ngành lớn là ngân hàng, dầu khí phục hồi cùng sự giúp sức của một số cổ phiếu trụ cột kéo các chỉ số lấy lại sắc xanh ngay sau nhiều phiên giảm liên tiếp. Tuy nhiên không lâu sau đó, áp lực bán hiện hữu khiến rung lắc diễn ra mạnh mẽ. Chỉ số VN-Index đảo chiều giảm mạnh từ đầu phiên chiều và đã có thời điểm giảm tới hơn 8 điểm trước khi được nâng đỡ trong phiên ATC giúp thu hẹp đà giảm. Đóng cửa VN-Index giảm 0,42% xuống 897,15 điểm, HNX-Index giảm 0,18% xuống còn 101,02 điểm.
 - ✓ Sau chuỗi giảm kỷ lục 12 ngày liên tiếp, giá dầu thế giới có sự hồi phục nhẹ vào đêm qua hỗ trợ các cổ phiếu dầu khí giảm bớt trạng thái tiêu cực. Phần lớn (GAS +0,22%, PVD +2,29%, PVS +1,1%, PVB +1,16%, PVC +1,67%, PXS +0,58%,...) các cổ phiếu trong nhóm đóng cửa trong sắc xanh, trong khi số còn lại (PVT -3,97%, BSR -1,32%, OIL -0,74%,...) tiếp tục giảm điểm.
 - ✓ Nhóm ngân hàng (BID +3,33%, VCB +0,38%, MBB +0,99%, LPB +1,12%, CTG +0,24%, TPB +0,2%,...) cũng cho thấy dấu hiệu tích cực hơn các phiên trước đó khi giao dịch sôi động đóng vai trò nâng đỡ thị trường. Trong đó BID tăng mạnh lên mức 31.000 đồng đóng góp nhiều điểm số nhất cho VN-Index. Bên cạnh đó còn một số đại diện vẫn tiếp tục chìm trong sắc đỏ như: VPB (-4,28%), HDB (-2,78%), ACB (-0,36%),...
 - ✓ Các cổ phiếu bluechips diễn biến phân hóa và ảnh hưởng trái chiều tới thị trường. Mặt tích cực, SAB (+0,82%), NVL (+1,55%), MSN (+0,51%), 1,16%), VJC (+0,16%),... là các cổ phiếu có được đà tăng tốt đóng góp một phần điểm số cho VN-Index. Phía đối diện, nhiều đại diện (VIC -3,17%, BVH -4,08%, VHM -0,4%, PNJ -1,6%, HPG -2,23%, VCS -0,82%, VNM -0,43%,...) trong nhóm đóng cửa trong trạng thái giảm sâu ảnh hưởng xấu tới thị trường. Đặc biệt HPG giảm phiên thứ 8 liên tiếp xuống còn 35.000 đồng với thanh khoản khớp lệnh lên đến hơn 6,8 triệu đơn vị và trạng thái bán ròng hơn 1,4 triệu đơn vị của khối nhà đầu tư nước ngoài.
 - ✓ Cùng với thị trường, các cổ phiếu chứng khoán (VCI -5,38%, HCM -0,88%, MBS -2,67%, SHS -2,17%, CTS -2,86%, SSI -0,72%...) nổi dài chuỗi ngày kém tích cực khi đóng cửa với sắc đỏ bao trùm.
 - ✓ Thanh khoản trên sàn HOSE tăng gần 18% so với phiên trước đó khi giá trị giao dịch đạt hơn 4.000 tỷ đồng. Trong đó phần khớp lệnh thỏa thuận chiếm hơn 1.500 tỷ đồng, VIC là nhân tố đóng góp nhiều nhất với hơn 318 tỷ đồng.
 - ✓ Khối ngoại bán ròng mạnh trong phiên hôm nay với tổng giá trị hơn 480 tỷ đồng, đẩy mạnh vào các cổ phiếu như: VIC, VCG, HPG. Trong khi họ tập trung mua ròng HCM, VNM, SBT và chứng chỉ quỹ E1VFN30.
- Tình hình giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài ngày 15/11 được tổng hợp chi tiết [tại đây](#).

KHUYẾN NGHỊ ĐẦU TƯ

Mã	Khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Mục tiêu	Stoploss	Giá hiện tại	Thời gian nắm giữ	
SLS	MUA	62.000	86.300		62.000	>12 tháng	Chi tiết
SHP	MUA	22.000	26.600		22.000	>12 tháng	Chi tiết
QTP	BÁN	9.000			9.000		Chi tiết



THEO DÕI KHUYẾN NGHỊ MUA

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Hiệu quả đầu tư	Ngày chốt dự kiến	Ghi chú
1/08/2018	HPG	50	—	37,6	35	-6,91%	5/06/2019	
01-08-2018 11-09-2018	SBA	18	—	14,6	13,9	-4,79%	5/06/2019	
10/09/2018	HAX	20	15	16	15,5	-3,13%	11/03/2019	
1/11/2018	SLS	86,3	—	65,9	62	-5,92%	1/12/2019	
6/11/2018	BWE*	22	20	20,9	22	5,26%	15/11/2018	Chốt lời
7/11/2018	SHP	26,6		21,6	22	1,85%	1/12/2019	
7/11/2018	ANV	29	24	25,9	28,9	16,22%	13/11/2018	Chốt lời
9/11/2018	GMD	31	27,5	27,5	28,6	4,00%	7/12/2018	
12/11/2018	SAB	260	220	233	245	5,15%	24/12/2018	
13/11/2018	DPM	21	18	18,7	19,1	2,14%	4/12/2018	

THEO DÕI KHUYẾN NGHỊ BÁN

Ngày khuyến nghị	Mã cổ phiếu	Giá ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Chênh lệch	Ghi chú
8/11/2018	HSG	9,23	7,2	-22%	
15/11/2018	QTP	9	9	0%	

* Cổ phiếu BWE được chúng tôi khuyến nghị MUA ngày 06/11/2018 tại mức giá 20.900 đồng với mục tiêu 22.000 đồng. Hiện nay, giá cổ phiếu BWE đã đạt mức kỳ vọng của chúng tôi cũng như đang có dấu hiệu chốt lời trong bối cảnh thị trường chung tiếp tục diễn biến xấu. Vì vậy, chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư đóng vị thế đối với cổ phiếu BWE để bảo toàn lợi nhuận. Việc chốt lời BWE đã mang lại tỷ suất lợi nhuận 5,26% cho các nhà đầu tư mua theo khuyến nghị của chúng tôi sau 8 phiên.



EVN NPC
PC QUANGNINH

CTCP NHIỆT ĐIỆN QUẢNG NINH (UPCOM:QTP)

Triển vọng kém khả quan cho tới năm 2021

Địa chỉ: Tổ 33 Khu 5, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh

Vốn hóa (Tỷ VNĐ)	4.050	KLCP lưu hành	450.000.000
EPS trailing (VNĐ)	497,36	P/E trailing	17,09x
KLGDBQ 30 phiên	4.674	%sở hữu NN	0
ROE 2017	5,8%	ROA 2017	1,66%

Lĩnh vực kinh doanh chính

Sản xuất và kinh doanh điện

Lợi thế cạnh tranh

Chi phí biến đổi thấp so với nhóm nhiệt điện

Rủi ro chính

Rủi ro về giá bán điện; về thời tiết và biến động tỷ giá

Đánh giá triển vọng kinh doanh

- ✓ **Nguồn cung điện đang dần không đáp ứng đủ nhu cầu điện.** Thị trường điện sẽ tăng trưởng mạnh với tốc độ khoảng 11%/năm về nhu cầu, trong khi công suất nguồn cả nước chỉ tăng trưởng thực tế khoảng 5-7%/năm. Mức chênh lệch giữa cung – cầu này sẽ là dự địa cho các nhà máy điện đang hoạt động tăng trưởng về mặt sản lượng điện
- ✓ **Trong ngắn hạn, điều kiện thời tiết dự kiến cũng là 1 điều kiện thuận lợi đối với các nhà máy nhiệt điện.** Theo Bản tin dự báo khí tượng thủy văn thời hạn mùa của Trung tâm dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, hiện tượng ENSO được dự báo sẽ có xu hướng chuyển dần sang trạng thái El Nino trong những tháng cuối năm 2018, đầu năm 2019 với xác suất khoảng 60 – 70%. Đây là 1 điều thuận lợi cho các nhà máy nhiệt điện khi sẽ có cơ hội được huy động nhiều hơn trên thị trường điện. Do vậy, chúng tôi dự báo sản lượng điện của QTP sẽ tăng trưởng 2,5%/năm trong giai đoạn 2018 – 2020.
- ✓ **Sau năm 2020, sản lượng điện của QTP nhiều khả năng sẽ bị sụt giảm do sản lượng điện sản xuất từ thủy điện tăng trở lại khi những tác động tích cực từ hiệu ứng El Nino đã qua đi.** Do vậy, chúng tôi ước tính sản lượng điện sản xuất của QTP cho các năm 2021 – 2022 sẽ chỉ rơi vào khoảng 5,6 tỷ kWh, thấp hơn 5% so với mức đỉnh năm 2020. Tính chung cho cả giai đoạn 2018 – 2022, chúng tôi ước tính sản lượng của QTP sẽ tăng trưởng khoảng 1,2%/năm.
- ✓ **Giá bán điện bình quân của QTP năm 2019 dự kiến sẽ giảm 7% so với hiện tại.** Nhiệt điện Quảng Ninh đang phải đàm phán lại hợp đồng mua bán điện với EVN và giá điện hợp đồng sau khi đàm phán dự kiến sẽ giảm 120 đồng chi phí cố định. Trong năm 2018, QTP đang thực hiện hoàn tất quyết toán tổng mức đầu tư của 2 dự án Nhà máy Nhiệt điện Quảng Ninh 1&2 để trình lên Cục Điều tiết điện lực xem xét và phê duyệt. Theo ước tính của chúng tôi, sau khi được phê duyệt, giá cố định hợp đồng sẽ giảm khoảng 120 đồng, tương ứng với giá hợp đồng điện sẽ giảm khoảng 7% so với thời điểm năm 2018.
- ✓ **Việc điều chỉnh giảm giá bán điện theo hợp đồng dự kiến khiến doanh thu của QTP đi ngang trong những năm tới.** Với mức tỷ trọng sản lượng hợp đồng vẫn chiếm tỷ trọng cao (80%) trong tổng sản lượng điện của 2 nhà máy, việc giảm giá bán điện theo hợp đồng sẽ làm triệt tiêu những tác động tích cực về sản lượng tới doanh thu của doanh nghiệp.
- ✓ **Lợi nhuận dự phóng giảm mạnh trong năm 2019 và tăng chậm trở lại nhờ nợ vay giảm.** Mức biên lợi nhuận gộp giảm về khoảng 7% sẽ kéo giảm lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Đồng thời, các khoản lỗ chênh lệch tỷ giá do phân bổ và đánh giá lại cũng sẽ có tác động mạnh tới lợi nhuận thuần của QTP. Trong các năm tới, QTP dự kiến vẫn sẽ phải ghi nhận 2 khoản lỗ do chênh lệch tỷ giá.

FPTS khuyến nghị **BÁN** đối với cổ phiếu QTP tại thời điểm hiện tại với những luận điểm như sau:

- ✓ **Giá bán điện hợp đồng năm 2019 dự kiến giảm về 1.493 đồng/kWh, thấp hơn 7% so với năm 2018.** Chiếm hơn 80% sản lượng sản xuất của doanh nghiệp, doanh thu từ hợp đồng mua bán điện là nguồn thu chính của QTP. Việc giảm giá bán điện hợp đồng sẽ khiến doanh thu của doanh nghiệp đi ngang trong các năm tới.
- ✓ **Lợi nhuận 2019 dự kiến sụt giảm so với năm 2017 do tác động từ giá bán điện mới cùng chi phí tài chính.** Các khoản lỗ chênh lệch tỷ giá và chi phí lãi vay của doanh nghiệp thường tác động mạnh tới doanh nghiệp. Với 1% thay đổi trong tỷ giá USD/VND sẽ làm chi phí tài chính tăng thêm khoảng 10%, tương ứng mức giảm lợi nhuận khoảng 125 tỷ cho năm 2019. Với 1% thay đổi trong lãi suất 12 tháng, chi phí tài chính sẽ tăng thêm khoảng 3% cho giai đoạn 2018 – 2022, ước giảm lợi nhuận khoảng 37 tỷ đồng.
- ✓ **Doanh nghiệp đang ghi nhận lỗ lũy kế nên không có cổ tức cho nhà đầu tư.** Tính tới Q3/2018, QTP vẫn đang ghi nhận khoản lỗ lũy kế 809 tỷ đồng. Theo chuyên viên phân tích đánh giá, tới năm 2022, doanh nghiệp mới hết lỗ lũy kế và bắt đầu chi trả cổ tức cho cổ đông.
- ✓ **P/E trailing đang cao hơn nhiều so với mức trung bình của nhóm các doanh nghiệp nhiệt điện.** Mức P/E trailing hiện tại của QTP đang là 17,09 lần, khá cao so với mức trung bình của nhóm các doanh nghiệp nhiệt điện (9,08 lần).

KHUYẾN NGHỊ: **BÁN TRONG NGẮN HẠN**

Chúng tôi tiến hành định giá lần đầu cổ phiếu QTP của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Quảng Ninh, đăng ký giao dịch trên sàn UpCOM. Bằng cách sử dụng phương pháp chiết khấu dòng tiền, chúng tôi xác định giá mục tiêu của cổ phiếu QTP là 8.065 VND/cp, thấp hơn 11,6% so với giá hiện tại.



TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG NGÀNH ĐIỆN

Nhu cầu điện dự báo vẫn tiếp tục tăng trưởng ở mức cao

Tăng trưởng GDP gắn liền với tăng trưởng nhu cầu điện. Nằm trong chuỗi giá trị đầu vào của cả nền kinh tế, tăng trưởng của GDP nước ta luôn đi kèm với tăng trưởng trong nhu cầu tiêu thụ điện. Thực tế, tiêu thụ điện cả nước trong giai đoạn 2011 – 2016 luôn tăng nhanh gấp đôi so với sự tăng trưởng của GDP. Theo dự báo của World Bank cho giai đoạn 2018 – 2022, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam sẽ rơi vào khoảng 6,5%. Ứng với mức tăng trưởng GDP này, nhu cầu tiêu thụ điện dự kiến trong các năm tới cũng sẽ tăng dần khoảng 11-13%/năm.



Nguồn: FPTTS tổng hợp

Tốc độ tăng trưởng nguồn cung dần không theo kịp nhu cầu điện. Để đáp ứng đủ nhu cầu điện tăng lên trong giai đoạn này, dự báo nguồn điện cũng phải tăng với tốc độ tương ứng, đạt khoảng 60.000 MW vào năm 2020 và 96.000 MW năm 2025 (bình quân 1 năm sẽ cần tăng thêm 4.500 – 7000MW). Tuy nhiên, tính tới tháng 6/2018, công suất nguồn điện tại Việt Nam mới đạt mức 46.900 MW, ứng với mức tăng trưởng bình quân là 2.400 MW/năm cho giai đoạn 2016 – 2018. Mặt khác, tốc độ tăng trưởng công suất cả nước trong cả 2 năm tới cũng bị dự báo sẽ chậm hơn kế hoạch khi nhiều dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện đều đang bị chậm tiến độ, không đảm bảo có thể đưa vào vận hành như lộ trình đề ra. Về lâu dài, khả năng cung ứng điện sau năm 2019 đến tận năm 2025 dự báo sẽ gặp nhiều khó khăn.

⇒ Áp lực cung ứng điện đặt lên các nhà máy điện đang hoạt động hiện tại sẽ ngày càng lớn. Đồng thời đây cũng là 1 dư địa phát triển cho các nhà máy nhiệt điện than khi với lợi thế về công suất và không chịu ảnh hưởng bởi yếu tố tự nhiên trong quy trình sản xuất sẽ có nhiều cơ hội để bán điện hơn.

Thị trường điện đang chuẩn bị bước sang giai đoạn 2 – thị trường bán buôn điện cạnh tranh

Hiện tại, thị trường điện đang nằm trong giai đoạn 1 – thị trường phát điện cạnh tranh. Tính tới cuối năm 2017, thị trường phát điện cạnh tranh đã có 86 nhà máy tham gia trực tiếp, với tổng công suất đặt là 22.910 MW (55% tổng công suất cả nước). Các nhà máy tham gia thị trường phát điện cạnh tranh sẽ được mua điện thông qua 2 cơ chế:

Với cơ chế hợp đồng mua bán điện, sản lượng hợp đồng sẽ được quyết định dựa trên sản lượng điện sản xuất bình quân của nhà máy kết hợp các dự báo về thủy văn, thời tiết. Mức sản lượng này sẽ do Cục điều tiết Điện lực ban hành hàng năm và đang chiếm từ 80 – 90% sản lượng kế hoạch hàng năm của nhà máy. Giá bán điện theo hợp đồng là mức giá chuyển ngang tất cả các chi phí đầu vào của nhà máy cộng thêm 1 mức lợi nhuận để đảm bảo cho các nhà máy thu hồi được mức tỷ suất sinh lời IRR khoảng 12%.

Về cơ chế mua bán giao ngay trên thị trường, sản lượng bán điện của nhà máy sẽ được lựa chọn theo mức chi phí biến đổi tăng dần. Đồng thời, giá bán điện sẽ được áp dụng chung cho tất cả các nhà máy, được xác định tại mức chi phí biến đổi lớn nhất đáp ứng được nhu cầu tiêu thụ điện trên thị trường (mức giá biên của thị trường).

Theo kế hoạch của BCT, từ năm 2019, thị trường mua bán điện Việt Nam sẽ chuyển sang giai đoạn 2 là thị trường bán buôn điện cạnh tranh. So sánh với thị trường phát điện cạnh tranh, thị trường bán buôn điện cạnh tranh có một số điểm thay đổi mới:

- (1) 5 Tổng Công ty Điện lực sẽ có chức năng là các đơn vị mua buôn điện, cùng với Tổng Công ty mua bán điện đảm nhiệm vai trò mua điện từ các nhà máy phát điện trên cả nước.
- (2) Với sự tham gia vào vai trò mua buôn của các Tổng Công ty Điện lực, ngoài 2 cơ chế sẵn có, các nhà máy điện còn có thể đàm phán trực tiếp với các Tổng Công ty này, từ đó ký kết hợp đồng mua bán song phương. Theo đánh giá của chúng tôi, cơ chế mới này dự kiến sẽ thúc đẩy tính cạnh tranh giữa các nhà máy điện trên thị trường, đặc biệt là các nhà máy hoạt động trong cùng khu vực, vùng.



TIN TỨC VÀ NHẬN ĐỊNH

Xuất khẩu cá tra vượt mục tiêu

Theo Cục Chế biến và Phát triển thị trường nông sản (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn), giá trị xuất khẩu thủy sản tháng 10/2018 ước đạt 873 triệu USD, đưa giá trị xuất khẩu 10 tháng đầu năm 2018 đạt 7,24 tỷ USD, tăng 6,2% so với cùng kỳ năm 2017. Trong đó, Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc và Hàn Quốc là 4 thị trường xuất khẩu hàng đầu của thủy sản Việt Nam, chiếm 54,5% tổng giá trị xuất khẩu.

Trong bối cảnh nhu cầu nhập khẩu của các quốc gia tăng cao, đầu vào nguyên liệu cá tra trong nước cũng đang có xu hướng tăng nhanh. Cụ thể, giá cá tra nguyên liệu tại khu vực ĐBSCL trong tháng 10 tiếp tục tăng so với tháng trước, mức giá trung bình hiện trong khoảng 34.500 - 35.500 đồng/kg, có lúc đạt đến 36.000 đồng/kg tại các vùng sản xuất như Vĩnh Long, Đồng Tháp, An Giang...

Mức giá hiện tại đã tăng khoảng 3.000 đồng/kg so với tháng trước, đây là mức cao kỷ lục trong vòng 10 năm qua. Với giá này, nông dân nuôi cá tra thu lãi từ 7.000 – 10.000 đồng/kg. Thời gian gần đây, vùng cá nguyên liệu tự thả nuôi của một số doanh nghiệp không còn nhiều, nên doanh nghiệp đã phải tìm cách mua thêm cá tra của nông dân, khiến giá tăng cao để hút nguồn nguyên liệu, nhằm đáp ứng kịp lượng cung hàng xuất khẩu. Do nhu cầu xuất khẩu cao vào cuối năm 2018 nên giá cá tra có thể còn tiếp tục tăng. Điều này tác động tích cực trực tiếp đến hoạt động thu mua và giá xuất khẩu, cũng như doanh thu của các doanh nghiệp trong ngành, tuy nhiên có thể tác động tiêu cực đến chi phí đầu vào của doanh nghiệp.

Dự kiến, xuất khẩu cá tra sẽ tiếp tục tăng trong những tháng cuối năm, do đó tổng kim ngạch xuất khẩu có thể đạt 2,1 tỷ USD, tăng 22% so với năm 2017. Tuy nhiên, bên cạnh điều đáng mừng, thì việc giá thu mua tăng cao còn dẫn đến tình trạng gia tăng diện tích nuôi trồng một cách ồ ạt, phá vỡ quy hoạch, tiềm ẩn rủi ro và cạnh tranh không lành mạnh trong hoạt động thu mua, chế biến xuất khẩu.


LỊCH SỰ KIỆN

MÃ	TÊN CÔNG TY	MÔ TẢ SỰ KIỆN	NGÀY GDKHQ	NGÀY THANH TOÁN	
CTR	Công trình Viettel	Trả cổ tức bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10	16/11/2018	—	Chi tiết
		Trả cổ tức 1000 đồng/cp	16/11/2018	05/12/2018	
SDC	Tư vấn Sông Đà	Trả cổ tức 1000 đồng/cp	16/11/2018	10/12/2018	Chi tiết
IDV	PT Hạ tầng Vĩnh Phúc	Trả cổ tức 1000 đồng/cp	23/11/2018	11/12/2018	Chi tiết
NET	Bột giặt Net	Trả cổ tức 500 đồng/cp	23/11/2018	26/12/2018	Chi tiết
SAB	Sabeco	Trả cổ tức 2000 đồng/cp	26/11/2018	12/12/2018	Chi tiết

Tuyên bố miễn trách nhiệm

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi FPTTS dựa vào các nguồn thông tin mà FPTTS coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích FPTTS. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

FPTTS có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cổ phiếu này có thể được xem tại hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

Bản quyền © 2010 Công ty chứng khoán FPT

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Trụ sở chính

Số 52 Lạc Long Quân, Phường
Bưởi, Q. Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
ĐT: (84.24) 37737070 / 6271 7171
Fax: (84.24) 37739058

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà Bến Thành Times
Square, 136 – 138 Lê Thị Hồng Gấm,
Q.1, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: (84.28) 62908686
Fax: (84.28) 62910607

Công ty Cổ phần Chứng khoán FPT
Chi nhánh Tp.Đà Nẵng

100 Quang Trung, P.Thạch Thang, Quận
Hải Châu TP. Đà Nẵng, Việt Nam
ĐT: (84.236) 3553666
Fax: (84.236) 3553888